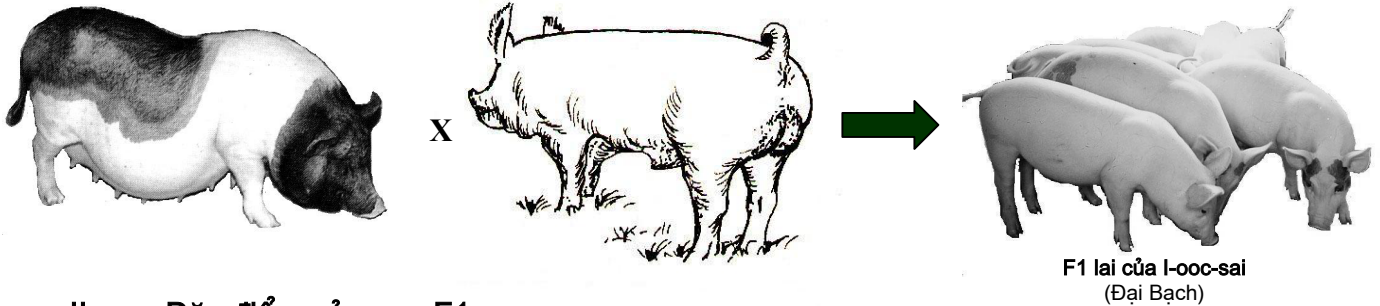


# Kỹ thuật nuôi lợn thịt F1

## I. Khái niệm và sơ đồ lai của lợn lai F1

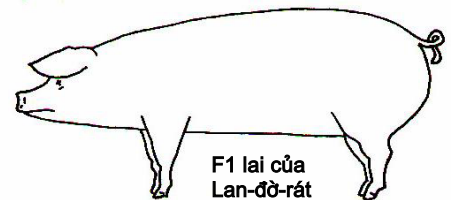
Là con lai của :

Lợn nái Móng cái thuần x Đực ngoại thuần (I-ooe-sai hoặc Lan-đờ-rát)



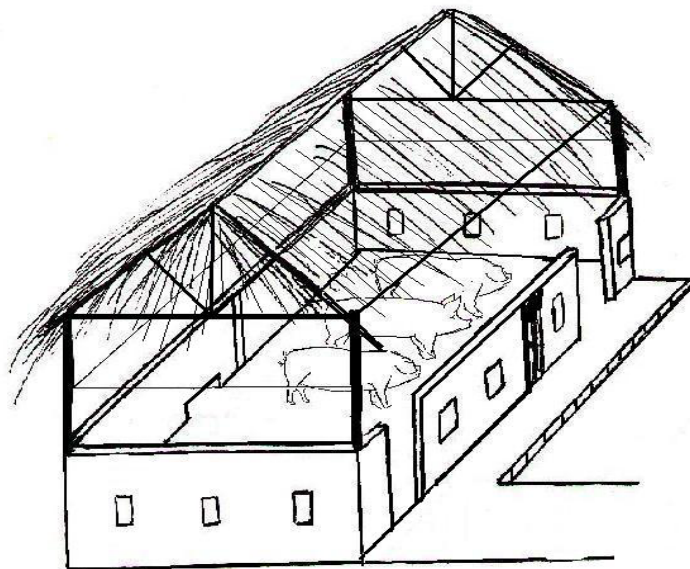
## II. Đặc điểm của con F1

- Lông trắng, có thể có một ít đốm đen
- Tai dỏng, đứng là con lai của I-ooe-sai
- Tai cúp là con lai của Lan-đờ-rát
- Con lai của I-ooe-sai với Móng Cái dễ nuôi nhanh lớn, phù hợp với chăn nuôi tận dụng
- Con lai của Lan-đờ-rát với Móng Cái có tỷ lệ nạc cao nhưng đòi hỏi thức ăn giàu đạm (thức ăn công nghiệp)



## III. Tiêu chuẩn chọn con giống

- Chọn bố mẹ có lí lịch rõ ràng, có nhiều đặc tính tốt
- Trọng lượng hai tháng tuổi đạt từ 10 kg trở lên
- Lợn khoẻ mạnh, nhanh nhẹn, lưng thẳng, mông vai nở cân đối
- Mảnh dài, bụng thon gọn, chân thanh, thẳng, vững chắc
- Lợn con không có khuyết tật
- Chọn con có tính phàm ăn
- Nên mua lợn giống của cơ sở nhà nước hoặc các hộ gia đình quen



## IV. Chuồng trại

- Diện tích chuồng nuôi là 2 m<sup>2</sup>/con lợn
- Nên làm chuồng theo hướng Đông Nam là tốt nhất, thoáng mát mùa hè, ấm mùa đông
- Nền chuồng được làm bằng xi măng hoặc lát gạch, cao ráo, sạch sẽ (có hố chứa chất thải ngoài chuồng)
- Có máng ăn, máng uống (tốt nhất sử dụng vòi uống tự động)
- Có hệ thống thoát nước thải tốt
- Kích thước chuồng nuôi tùy thuộc địa hình và số lượng lợn nuôi, nhưng tốt nhất là :  
3 x 2 x 0,7m (dài x rộng x cao)

## V. Chăm sóc và nuôi dưỡng

### 1. Lợn mới mua

- Vận chuyển lợn : không vận chuyển lợn khi lợn ăn no
- Nên có lồng rộng để lợn đứng thoải mái
- Khi thả lợn vào chuồng không nên cho uống nước lạnh ngay, chỉ nên cho uống sau khi lợn nghỉ được 1 giờ

### 3. Tiêu chuẩn ăn của lợn (1 lợn/ngày)

Trọng lượng lợn (kg)	Công thức pha trộn				Tiêu chuẩn ăn/con/ngày
	Ngô hay tấm	Cám gạo	Cám đậm đặc C10	Sắn	
10-30	0,3	0,2	0,2	0	0,7-0,9
31-60	0,5	0,2	0,2	0	1,2-1,5
61-100	0,6	0,3	0,3	10	1,9-2,3

- Rau xanh cho ăn tự do
- Nước uống đủ

### 2. Chăm sóc

- Mùa hè nên tắm cho lợn 2 lần/ngày
- Mùa đông nên tắm cho lợn 1 lần/ngày (vào ngày nắng)
- Ngày rét thì chỉ chải, không tắm

### 4. Phương pháp cho ăn

- Tốt nhất giai đoạn lợn nhỏ (15-30kg) cho ăn tự do.
- Cho ăn 3 bữa/ngày (sáng, trưa, tối), cho ăn đúng giờ
- Nên cho lợn ăn sống

**Chú ý:** không cho ăn thức ăn mốc, thiu

## VI. Vệ sinh - phòng bệnh

### 1. Vệ sinh chuồng trại

- Lợn mới mua về nuôi cách ly, theo dõi từ 3 đến 7 ngày.
- Vệ sinh chuồng trại trước khi thả lợn, dùng vôi bột, chất tẩy chuồng
- Để trống chuồng tốt nhất từ 7-10 ngày
- Hàng ngày quét, dọn chuồng sạch sẽ
- Luôn rửa sạch máng ăn và máng uống

### 2. Phòng bệnh

- Tạo ra lợn khỏe có sức đề kháng cao bằng cách đảm bảo chế độ dinh dưỡng cho cân đối, đúng khẩu phần.

#### ☞ Sau khi mua lợn :

- 3 ngày cần tẩy giun
- 7 ngày cần tiêm phòng 4 bệnh : dịch tả, đốm máu, phó thương hàn, tụ huyết trùng

### 3. Một số bệnh thường gặp ở lợn thịt

#### ☞ Hội chứng tiêu chảy :

- Nguyên nhân : do thay đổi môi trường sống, thức ăn, do vi khuẩn đường ruột (Ecoli), virus, kí sinh trùng gây nên
- Chữa bệnh : dùng một trong các loại thuốc sau : Emytan, Chlotetrasol, Tetrafura...  
Thuốc nam : lá có vị chát như hồng xiêm, hoa chuối... cho ăn hoặc giã nhỏ, vắt nước cho uống.

#### ☞ Bệnh tụ huyết trùng

- Nguyên nhân : do vi khuẩn gây nên
- Cách chữa : dùng Streptomycin Kanamycin  
Liều : 10ml/40kg trọng lượng

☞ **Chú ý :** xem kỹ nhãn thuốc trước khi sử dụng

